

Bản án số: 71/2023/HS-PT
Ngày: 14-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký Tòa án: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Minh T, sinh ngày 02/02/1999, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Đ và bà Nguyễn Thị H; Có vợ tên Trần Thị Ngọc H1 và có 01 người con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Bị hại: Nguyễn Thị T1.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Dương Hoàng H2, Dương Hoàng T2.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phan Kim L, Huỳnh Minh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ ngày 22/7/2022, Nguyễn Minh T sau khi đã uống rượu bia, điều khiển xe mô tô biển số 62B1-420.00 không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông trên đường Q, hướng từ huyện T đi Quốc lộ A, khi đến K, Quốc lộ F, khu phố X, phường F, thành phố T, tỉnh Long An thì xảy ra va chạm với xe gắn máy biển số 62FB-1070 do bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1966, hộ khẩu thường trú: số D Khu phố B, phường F, thành phố T, tỉnh Long An điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước và đang chuyển hướng qua trái đường, làm tai nạn xảy ra. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị T1 tử vong vào ngày 26/7/2022 tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố H.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an thành phố T, tỉnh Long An lập vào lúc 20 giờ 40 phút ngày 22/7/2022 xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại Km 02, Quốc lộ F, thuộc khu phố X, phường F, thành phố T, tỉnh Long An, giữa đường có vạch kẻ đường đôi đứt nét màu vàng phân chia 02 chiều xe chạy, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Chọn phía lề đường chiều lưu thông từ hướng T đi Quốc lộ A làm lề chuẩn, có bề rộng mặt đường là 07m có 02 làn đường xe chạy, ngăn cách với nhau bằng vạch kẻ đường màu trắng đứt nét; làn phía trong mép đường rộng 3,9 m, làn ở phía ngoài rộng 3,1 m. Chọn vạch nhà bên phải số 213 Quốc lộ F, khu phố X, phường F, thành phố T, tỉnh Long An làm mốc hiện trường (ký hiệu: M).

Vết ma sát (1): màu đen, dài 4,8 m, đầu vết cách đường chuẩn 5,5 m; đuôi vết cách đường chuẩn 5,8 m.

Vết cày (2): đứt quãng đến góc chân phải xe gắn máy biển số 62FB-1070 dài 6,9 m, đầu vết cày cách đường chuẩn là 5,2 m; khoảng cách từ đuôi vết (1) đến đầu vết (2) là 0,85 m.

Xe mô tô biển số 62B1-420.00 (3): Đầu xe hướng Quốc lộ A, chệch về bên trái, tâm trục bánh trước (3) cách đường chuẩn 5,9 m; tâm trục bánh sau (3) cách đường chuẩn 5,2 m.

Xe gắn máy biển số 62FB-1070 (4): Ngã về bên phải, đầu xe hướng Quốc lộ A, tâm trục bánh trước (4) cách đường chuẩn 5,1 m; tâm trục bánh sau (4) cách đường chuẩn 5,3 m; khoảng cách từ tâm trục bánh trước (3) đến tâm trục bánh sau (4) là 0,7 m.

Chất dịch màu đỏ (5): Kích thước 0,2 x 0,3 m; tâm (5) cách đường chuẩn 3,7m; khoảng cách từ tâm trục bánh trước (4) đến tâm (5) là 1,5m.

Chất dịch màu đỏ (6): Kích thước 0,15 x 0,35 m; tâm (6) cách đường chuẩn 4,5 m, khoảng cách từ tâm trục bánh trước (4) đến tâm (6) là 1,4 m. Khoảng cách từ tâm (6) đo đến điểm mốc cố định là 9,7 m.

Tại các biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn xác định:

Xe mô tô biển số 62B1-420.00: Chấn bụn trước bị bể rơi ra ngoài; lốp xe trước bị thủng; hai giảm sóc trước cong từ trước về sau; mặt nạ trước bị bể.

Xe gắn máy biển số 62FB-1070: Mặt nạ trước bị rơi ra ngoài; chắn gió bên trái bị tét bể rơi ra ngoài; đầu tay cầm lái bên phải có vết mài mòn; đầu gác

chân trước bên phải có vết mài mòn cong từ trước về sau; mặt ngoài đèn tín hiệu phải phía sau có vết mài mòn; phần trên phía sau ốp bảo vệ bên trái xe bị bể; cần số cong vào trong từ sau lên trước; giữa ốp bảo vệ bên trái cong thụng vào trong, dính ma sát màu đen; đèn tín hiệu bên trái phía sau bị bể cong về trước; góc chân sau bên trái rơi ra ngoài; bên trái biển kiểm soát phía sau cong về trước.

Việc thu giữ vật chứng và xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 62B1-420.00; 01 (một) xe gắn máy biển số 62FB-1070. Các xe đã trả cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 140/TT ngày 12/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị T1 là do Chấn thương sọ não nặng.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm tại Bệnh viện Đ1 ngày 22/7/2022 xác định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Minh T là 118mg/100ml máu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 50; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại

điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng bị cáo kháng cáo có cung cấp các đơn kiến nghị cho bị cáo được hưởng án treo của: Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã T, huyện C, Ban Thường vụ Hội liên hiệp phụ nữ xã T, huyện C và đơn kiến nghị cho bị cáo hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của bị hại; bị cáo có con nhỏ đang bị bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cần xem xét cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định nên có đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 22 tháng 7 năm 2022, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 62B1-420.00 là loại xe trên 50cm³ nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn 118mg/100ml máu là vượt quá nồng độ cho phép, bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Q, hướng từ huyện T đi Quốc lộ A. Khi đến K, Quốc lộ F, thuộc khu phố X, phường F, thành phố T, tỉnh Long An thì xảy ra va chạm với xe gắn máy biển số 62FB-1070 do bà Nguyễn Thị T1 điều khiển lưu thông cùng

chiều phía trước và đang chuyển hướng qua trái đường, làm tai nạn xảy ra, hậu quả làm cho bà T1 bị thương nặng phải đi cấp cứu tại Bệnh viện C, sau đó tử vong do chấn thương sọ não.

[3] Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe A1 theo quy định và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ còn 118mg/100ml máu là vượt quá mức quy định gây tai nạn hậu quả làm chết người nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù là dưới mức khung hình phạt cũng tương xứng với hành vi bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Minh T kháng cáo xin hưởng án treo có cung cấp các đơn kiến nghị cho bị cáo được hưởng án treo của: Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã T, huyện C, Ban Thường vụ Hội liên hiệp phụ nữ xã T, huyện C cùng ngày 09/5/2023 và đơn kiến nghị cho bị cáo hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo có con nhỏ đang bị bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sau khi Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử.

[6] Xét thấy, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn là có con nhỏ sinh năm 2020 bị bệnh bại liệt bẩm sinh, không thể tự ngồi được, vợ bị cáo phải ở nhà chăm sóc con nên bị cáo là lao động chính nuôi sống gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội do vô ý, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng dưới 03 năm tù nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách tương ứng là có căn cứ theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ

sung bằng Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T **02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 14 tháng 6 năm 2023.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thành phố Tân An;
- VKSND thành phố Tân An;
- Chi cục THADS thành phố Tân An;
- CQĐT Công an thành phố Tân An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh